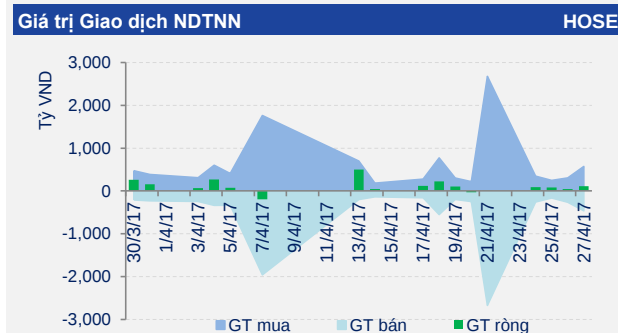
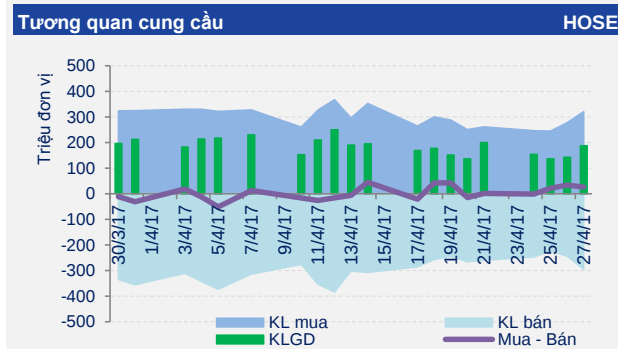


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/4/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	716.53	89.32
% Thay đổi	↑ 0.91%	↑ 0.87%
KLGD (CP)	186,846,784	56,822,890
GTGD (tỷ đồng)	4,074.25	570.39
Tổng cung (CP)	294,694,910	96,450,600
Tổng cầu (CP)	320,390,200	87,878,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	11,739,200	1,497,861
KL mua (CP)	12,740,091	2,439,300
GTmua (tỷ đồng)	573.01	34.70
GT bán (tỷ đồng)	464.64	21.07
GT ròng (tỷ đồng)	108.37	13.63



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.14%	11.1	2.0	2.7%
Công nghiệp	↑ 0.86%	15.9	4.7	30.4%
Dầu khí	↑ 3.74%	11.4	2.3	3.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.19%	17.6	5.0	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.05%	24.1	3.3	2.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.95%	19.6	6.8	11.9%
Ngân hàng	↑ 0.51%	13.1	1.6	10.7%
Nguyên vật liệu	↑ 1.11%	8.6	1.8	13.5%
Tài chính	↑ 0.49%	21.7	2.8	19.4%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.62%	11.9	2.2	2.0%
VN - Index	↑ 0.91%	15.7	4.5	92.6%
HNX - Index	↑ 0.87%	11.2	1.6	7.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên hồi phục thứ hai liên tiếp sau chuỗi ngày giảm điểm trước đó, với mức tăng là khá ấn tượng. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,49 điểm (+0,91%) lên 716,53 điểm; HNX-Index tăng 0,76 điểm (+0,86%) lên 89,32 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện với giá trị giao dịch 4.679 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 244 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 719 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là tích cực với 285 mã tăng, 122 mã giảm, 167 mã giữ. SHB tăng 100 đồng (+1,4%) lên 7.500 đồng, tiếp tục khởph lệnh lớn nhất thị trường với hơn 20 triệu cổ phiếu. Thị trường giao dịch tích cực ngay từ đầu phiên giao dịch khi cả hai chỉ số chính đều bật lên sắc xanh, đà tăng mạnh dần về cuối phiên chiều, VN-Index đã kết phiên ở mức điểm cao nhất. Sắc xanh trong phiên hôm nay tiếp tục được lan tỏa đến nhiều cổ phiếu trụ cột của thị trường như VNM (+1,8%), GAS (+2,4%), PLX (+4,1%), VIC (+1,2%), MWG (+1,6%), PVS (+5,4%), VCS (+3,4%), VCG (+4,1%) đã giúp thị trường tăng điểm khá mạnh. Bên cạnh đó, vẫn còn một số mã vốn hóa lớn giảm điểm làm đà tăng bị thu hẹp lại như VCB (-0,6%), SAB (-0,3%), VJC (-0,9%), MSN (-0,7%), NVL (-0,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, OGC (+6,8%) tăng trần lên mức 1.250 đồng, dự mua trần hơn 3 triệu cổ phiếu nhờ thông tin lãi quý 1 năm 2017 tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước và cổ phiếu được giao dịch toàn thời gian trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giao dịch khá hưng khởi trong phiên hôm nay. Đây là phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp với mức tăng là mạnh hơn phiên trước. Thanh khoản tiếp tục được cải thiện, cùng với đó là độ rộng thị trường tích cực phần nào củng cố thêm cho xu hướng hồi phục của thị trường. Tuy nhiên, hiện tại VN-Index đã tiệm cận mức đỉnh ngắn hạn cũ tại 716,77 điểm (đỉnh phiên 19/4) nên trong phiên cuối tuần, đà tăng có thể sẽ gặp khó khăn trước áp lực bán ra. Trong điều kiện thị trường hiện tại, chúng tôi vẫn nghiêng về khả năng VN-Index sẽ tiếp tục hồi phục trong phiên cuối tuần để thử thách lại vùng kháng cự 716,5-719 điểm; nếu áp lực chốt lời trở nên quá mạnh thì chỉ số sẽ cần kiểm tra lại lực cầu trong vùng hỗ trợ 711-713 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn sau khi mua thăm dò trong phiên hôm nay có thể cân nhắc mua tiếp nếu thị trường vượt được mức đỉnh ngắn hạn cũ tại 716,77 điểm với động lực tốt. Nhà đầu tư trung hạn có thể bắt đầu mua thăm dò trong phiên tới nếu thị trường tiếp tục diễn biến tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/4/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm ngay từ đầu phiên giao dịch, tạo ra khoảng gap với phiên trước trong khoảng 710-711 điểm. Đà tăng mạnh dần lên ngay sau đó với dòng tiền đổ mạnh vào thị trường, giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 6,49 điểm (0,91%) lên 716,53 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 2.600 đồng, GAS tăng 1.300 đồng, PLX tăng 1.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 88,36 điểm. Chỉ số đã tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch còn lại, với đà tăng mạnh dần về cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 89,54 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,76 điểm (0,96%) lên 89,32 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 900 đồng, VCS tăng 5.100 đồng, VCG tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 108,37 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1 triệu cổ phiếu. FPT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 55,3 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 40,1 tỷ đồng tương ứng với 276,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 67,2 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 13,63 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 941 nghìn cổ phiếu. VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 13,6 tỷ đồng tương ứng với 894 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 3 tỷ đồng tương ứng với 168 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NDN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,7 tỷ đồng tương ứng với 430 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bắc Ninh đứng đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài

Theo báo cáo của Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/4/2017, cả nước có 734 dự án mới được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký là 4,88 tỷ USD, bằng 96% so với cùng kỳ năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index duy trì đà hồi phục trong phiên hôm nay với mức tăng điểm là khá ấn tượng. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 711-713 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 716,5-719 điểm (MA20-50) và hỗ trợ tại 697 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 683 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục hồi phục để thử thách lại vùng kháng cự 716,5-719 điểm, rủi ro điều chỉnh hiện tại đã tăng lên và chỉ số có thể sẽ cần kiểm tra lại vùng hỗ trợ 711-713 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục phiên thứ 2 liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 88,6-88,8 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với hỗ trợ và kháng cự lần lượt tại 88,6 điểm (MA50) và 89,7 điểm (MA20). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 84,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index nhiều khả năng duy trì đà hồi phục để hướng đến kháng cự tại 89,7 điểm và vùng hỗ trợ cho chỉ số tại 88,6-88,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 14 giờ 45 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,62 - 36,69 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng

Ngày 27/4 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.347 đồng, tăng 3 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 14 giờ 45 phút, giá vàng thế giới tăng 1,61 USD/ounce tương ứng 0,13% lên 1.265,81 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 14 giờ 45 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,06 điểm tương ứng 0,06% xuống 98,79 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0911 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2883 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,24 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

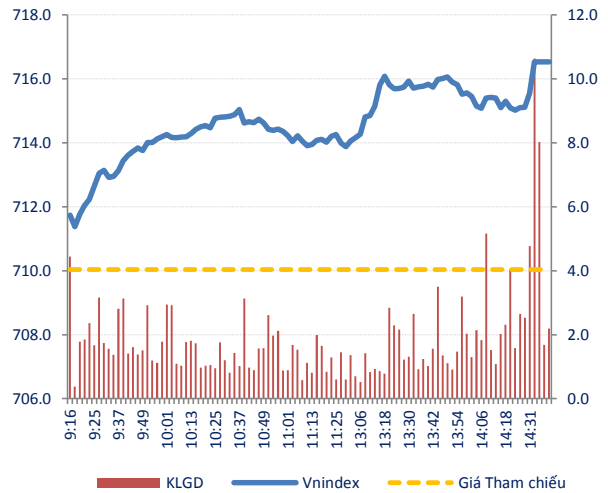
Tại thời điểm 14 giờ 45 phút, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,33 USD tương ứng 0,63% xuống 52,08 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,36 USD tương ứng 0,73% xuống 49,26 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

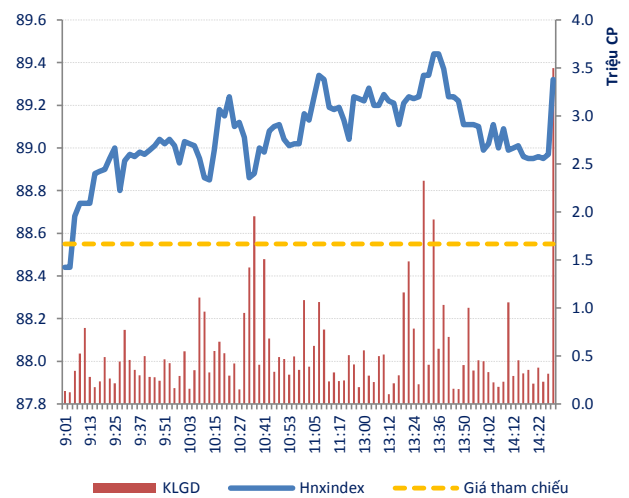
Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/4, chỉ số Dow Jones giảm 21,03 điểm tương ứng 0,1% xuống 20.975,09 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 0,27 điểm tương ứng 0,01% xuống 6.025,23 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1,16 điểm tương ứng 0,05% xuống 2.387,45 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

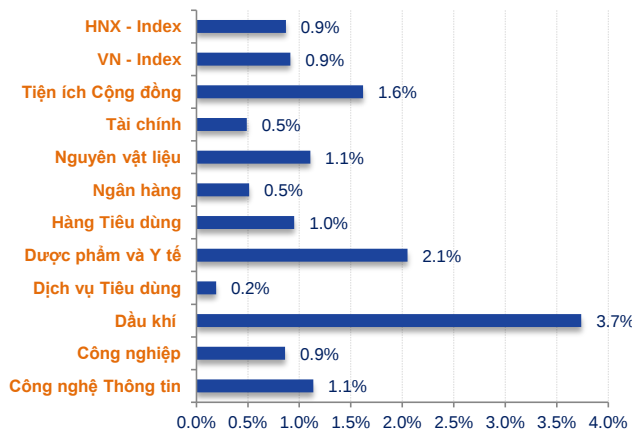
KLGD và VN-Index trong phiên



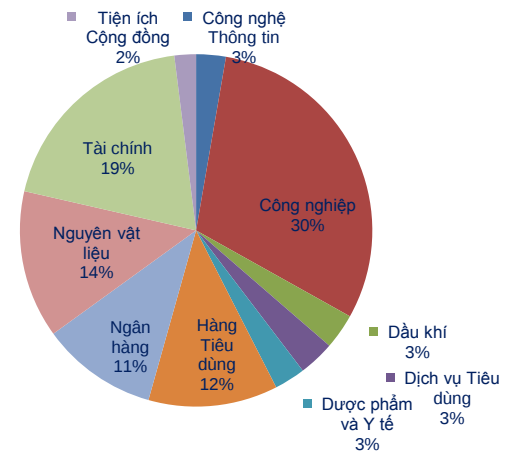
KLGD và HNX-Index trong phiên



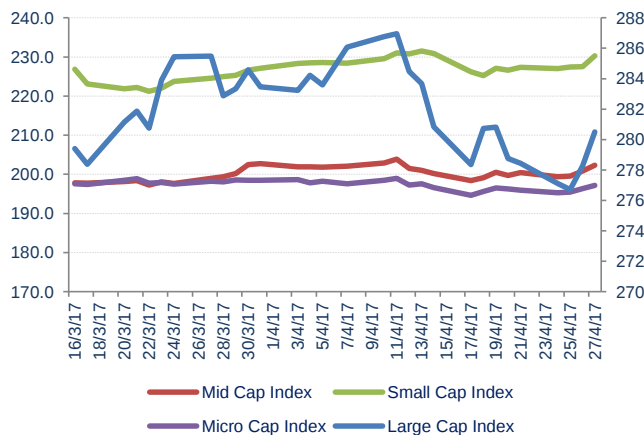
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



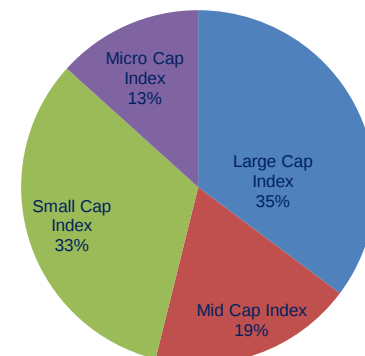
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BCG	1,548,020	VCB	1,924,490
2	FPT	1,125,221	DCM	1,566,950
3	CII	819,180	SCR	676,690
4	GAS	715,730	SSI	266,550
5	DPM	374,050	PVD	222,480

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	894,300	NDN	429,800
2	PVX	300,000	SHB	195,900
3	PVS	167,800	DBC	92,200
4	VGC	133,400	PGS	40,000
5	VND	84,000	HOM	22,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.52	7.52	⇒ 0.00%	15,442,150
DLG	3.36	3.59	↑ 6.85%	14,132,260
STB	11.85	12.40	↑ 4.64%	11,427,550
SBT	24.20	25.55	↑ 5.58%	8,457,581
DCM	12.00	12.70	↑ 5.83%	7,809,260

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.40	7.50	↑ 1.35%	20,099,769
PVX	2.00	2.00	⇒ 0.00%	5,235,936
PVS	16.80	17.70	↑ 5.36%	3,550,807
VCG	14.80	15.40	↑ 4.05%	2,131,642
CEO	11.60	11.40	↓ -1.72%	1,631,600

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU3	8.45	9.04	0.59	↑ 6.98%
HOT	25.10	26.85	1.75	↑ 6.97%
QCG	7.32	7.83	0.51	↑ 6.97%
VCF	168.00	179.70	11.70	↑ 6.96%
TIE	10.80	11.55	0.75	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BHT	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
SGC	47.30	52.00	4.70	↑ 9.94%
BAX	19.20	21.10	1.90	↑ 9.90%
ARM	31.50	34.60	3.10	↑ 9.84%
BLF	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	2.86	2.66	-0.20	↓ -6.99%
TS4	8.20	7.63	-0.57	↓ -6.95%
FUCVREIT	14.50	13.50	-1.00	↓ -6.90%
SII	24.75	23.05	-1.70	↓ -6.87%
TAC	61.50	57.30	-4.20	↓ -6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE1	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
BXH	28.50	25.70	-2.80	↓ -9.82%
QHD	30.60	27.60	-3.00	↓ -9.80%
C69	15.30	13.80	-1.50	↓ -9.80%
SEB	27.90	25.20	-2.70	↓ -9.68%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	15,442,150	14.0%	1,601	4.7	0.6
DLG	14,132,260	3250.0%	262	13.7	0.3
STB	11,427,550	1.8%	233	53.1	1.0
SBT	8,457,581	11.0%	1,181	21.6	2.2
DCM	7,809,260	13.3%	1,490	8.5	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	20,099,769	7.5%	963	7.8	0.6
PVX	5,235,936	2.6%	190	10.5	0.7
PVS	3,550,807	8.8%	2,325	7.6	0.8
VCG	2,131,642	6.5%	1,095	14.1	1.1
CEO	1,631,600	11.8%	1,525	7.5	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HU3	↑ 7.0%	8.5%	1,532	5.9	0.5
HOT	↑ 7.0%	8.7%	1,158	23.2	2.1
QCG	↑ 7.0%	1.1%	163	48.0	0.6
VCF	↑ 7.0%	19.6%	14,450	12.4	2.2
TIE	↑ 6.9%	2.8%	778	14.9	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BHT	↑ 10.0%	-83.5%	(5,987)	-	0.8
SGC	↑ 9.9%	29.7%	4,556	11.4	3.4
BAX	↑ 9.9%	16.5%	2,767	7.6	1.3
ARM	↑ 9.8%	18.1%	2,661	13.0	2.3
BLF	↑ 9.8%	5.3%	747	6.0	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	1,548,020	6.0%	511	10.7	0.5
FPT	1,125,221	18.4%	4,333	10.7	2.2
CII	819,180	18.8%	3,050	12.1	2.9
GAS	715,730	18.9%	4,115	13.6	2.6
DPM	374,050	11.0%	2,412	9.8	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	894,300	6.5%	1,095	14.1	1.1
PVX	300,000	2.6%	190	10.5	0.7
PVS	167,800	8.8%	2,325	7.6	0.8
VGC	133,400	13.4%	1,673	9.3	1.2
VND	84,000	19.0%	2,543	6.0	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	212,624	43.2%	6,442	22.7	9.6
SAB	128,192	33.8%	6,983	28.6	11.3
VCB	125,382	14.7%	2,000	17.4	2.5
VIC	107,882	5.9%	925	44.2	4.0
GAS	106,765	18.9%	4,115	13.6	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	22,380	9.9%	1,413	16.1	1.5
VCS	9,300	50.6%	12,032	12.9	5.7
SHB	8,394	7.5%	963	7.8	0.6
PVS	7,907	8.8%	2,325	7.6	0.8
PVI	6,808	8.2%	2,491	12.3	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SVT	5.66	1.8%	208	44.2	0.8
KAC	5.58	9.8%	1,128	16.7	1.6
TNT	3.70	1.0%	104	24.9	0.2
STT	3.63	-17.4%	(656)	-	2.0
KSA	3.37	0.6%	65	26.2	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	3.72	11.4%	1,323	1.2	0.1
KSK	2.97	0.3%	26	41.6	0.1
HKB	2.78	14.4%	1,140	5.5	0.6
BPC	2.72	17.7%	4,303	4.2	0.7
PDC	2.65	4.3%	401	10.2	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
